TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ	*Quảng Yên, ngày 02 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Ngô Xuân Tr, sinh năm 1986. Địa chỉ: khu 7, phường N H, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh;

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: khu 7, phường N H, thị xã Q Y, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Đ.

2.2. Về con chung: Anh Ngô Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Đ có hai con chung là: Ngô Gia B, sinh ngày 04/7/2012 và Ngô Gia H, sinh ngày 19/7/2014. Khi ly hôn anh Tr và chị Đ thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục cháu Ngô Gia H, sinh ngày 19/7/2014 cho đến khi thành niên *(đủ 18 tuổi)*, anh Ngô Xuân Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Gia B, sinh ngày 04/7/2012 cho đến khi thành niên *(đủ 18 tuổi)*. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Tr và chị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Anh Ngô Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Đ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về vay nợ chung: Anh Ngô Xuân Tr và chị Nguyễn Thị Đ không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Ngô Xuân Tr tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010266 ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Tr số tiền còn lại là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Quảng Yên;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường N H (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS thị xã Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phúc Định